

Bs Trần Quốc Dũng -

V. CÁC BỆNH UNG THƯ ĐẶC BIỆT

Tuần của bệnh nhân như hàng đầu số phát triển sinh học của một số khối u ác tính. Ví dụ, bệnh bạch cầu dòng tủy cấp tính (acute myeloid leukemia) (AML) và u lympho không Hodgkin (non-Hodgkin lymphoma) (NHL) có tiên lượng kém hơn Hodgkin lymphoma so với những người khác. Ngược lại, ung thư vú Hodgkin lymphoma có tiên lượng tốt hơn.

1. Ung thư vú

Phương pháp điều trị toàn thân đối với ung thư vú, vừa là điều trị bản thân vừa là điều trị bệnh di căn, có thể được áp dụng thành công phụ thuộc vào bệnh nhân. Điều trị như vậy cần phải xem xét cả tình trạng chung của bệnh nhân và những khác biệt tiềm ẩn trong tiến trình bệnh nhân.

a. Điều trị bản thân

- Các điều trị nội tiết tố toàn thân và hóa trị đều có thể có vai trò quan trọng trong việc kiểm soát ung thư vú giai đoạn đầu ở những người bệnh. Ngoài thời gian sống còn, bệnh đi kèm và tình trạng chức năng của bệnh nhân, di căn hạch bạch huyết khu vực, kích thước khối u nguyên phát, mô bệnh học, tình trạng thụ thể estrogen và progesterone, và có hay không biểu hiện của thụ thể yếu tố tăng trưởng biểu mô số 2 (HER2)/neu cần phải được xem xét khi đưa ra các khuyến nghị cụ thể.

- Các vấn đề xung quanh việc sử dụng liệu pháp bản thân cho bệnh ung thư vú phụ thuộc vào tuổi và các triệu chứng riêng.

b. Bệnh di căn

- Quy trình lý ung thư vú di căn phụ thuộc > 65 tuổi tuân theo các nguyên tắc điều trị như sau: phụ thuộc, với một số ngoại lệ. Giống như phụ thuộc, bệnh nhân lymphoma khó có thể chữa khỏi bệnh

Hóa trị toàn thân cho bệnh ung thư Hodgkin ở nam và nữ (p.2)

Viết bởi Biên tập viên

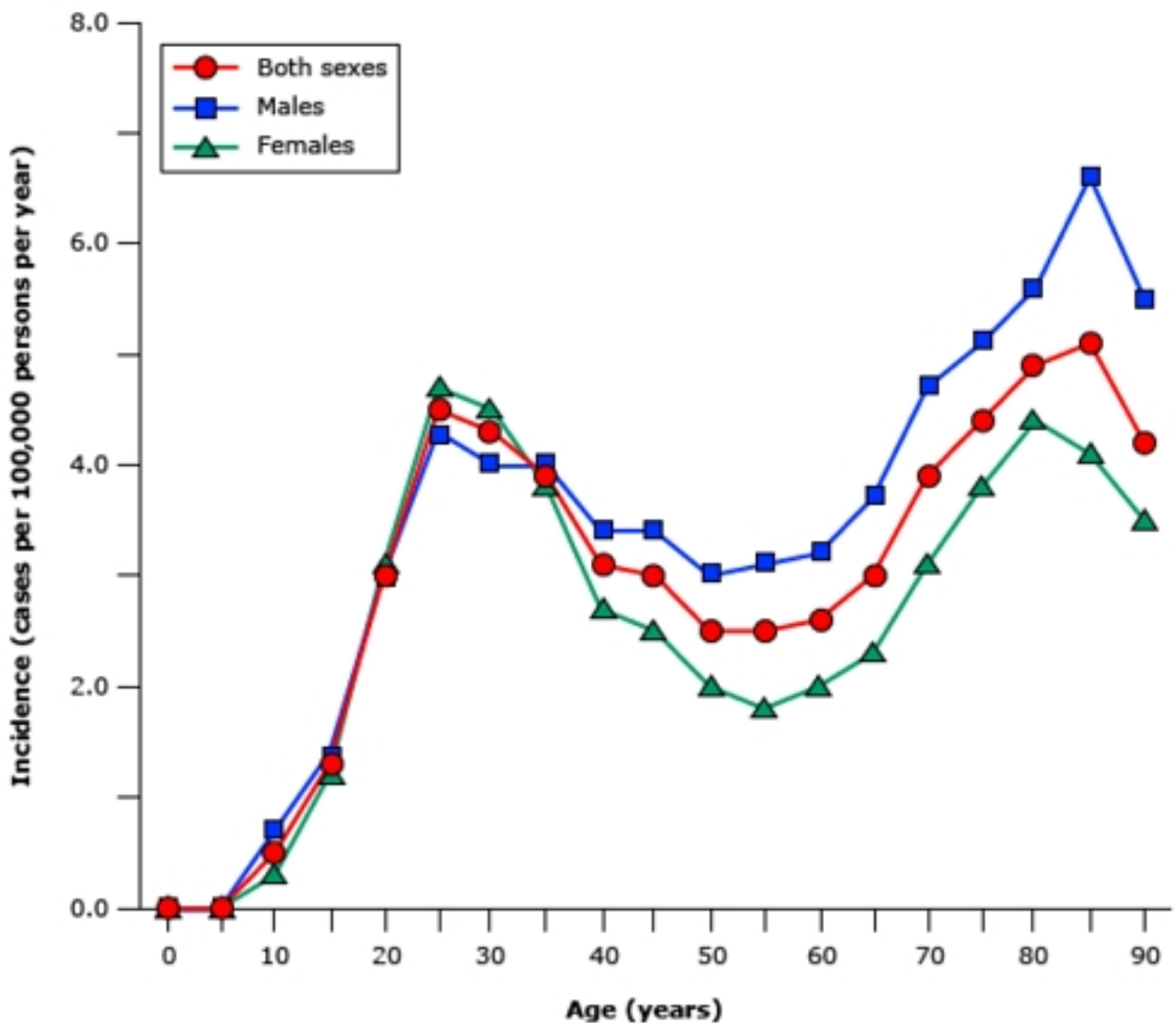
Chỉnh sửa, 11 Tháng 4 2021 10:21 - Lần cập nhật cuối: Chỉnh sửa, 11 Tháng 4 2021 10:45

di căn và mục tiêu của liệu pháp là giảm nhân là chèn kẽ bệnh.

- Do tần suất biểu hiện thùy hormone cao hơn và xu hướng phát triển kẽ u chèn kẽ p hèn, phần lớn nam và nữ có tình trạng thùy hormone không rõ và không mục bệnh đề dấn tính mng ho c tìn trìn nhanh nên đ c thùy nghi m li u pháp n i t i t. N u có đ p ng ho c th i gian b nh n đ nh kéo dài v i đ i u tr n i t i t ban đ u, nên thùy liên t i p m t s tác nhân n i t i t khác nhau đ t i đ a hóa ch t i ng cu c s ng (QOL) trong th i gian dài nh t.

- Hóa trị có thể đ c xem xét khi m t kẽ u tr nên khó ch a tr v i li u pháp n i t i t ho c là li u pháp đ i u tr đ u tiên n u b nh đ ang tìn trìn nhanh ho c đ d a đ n tính m ng. Li u pháp đ n hóa trị tu n t th ng đ c i a ch n h n là hóa trị k t h p p ph n i n tu i b ung th v u di căn. c ch nguyên bào x ng làm gi m đ ng k nguy c b i n c liên quan đ n x ng p h n b di căn x ng; v i c i a ch n thu c (bisphosphonate (acid zoledronic) ho c denosumab) ph thu c vào nhi u y u t .

Bimodal age distribution of Hodgkin lymphoma



Hóa tr[] toàn thân cho b[] nh ung th[] [] ng[] [] i l[] n tu[] i (p.2)

Vi[] t b[] i Biên t[] p viên

Ch[] nh[] t, 11 Tháng 4 2021 10:21 - L[] n c[] p nh[] t cu[] i Ch[] nh[] t, 11 Tháng 4 2021 10:45

[Xem ti\[\] p t\[\] i đây](#)